

Bản án số: 45/2025/HSST
Ngày 25/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh

Bà Hoàng Thị Thắm

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lưu Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/9/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/HSST ngày 11/9/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 12/9/2025 đối với:

***Bị cáo: Nguyễn Tiến T**, Sinh năm: 1992; Giới tính: Nam.

- Nơi đăng ký HKTT: thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12.

- Họ tên bố: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1957 (đã chết)

- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1958; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là út.

- Vợ: Tào Thị L, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Phan Thị Quỳnh T1, sinh năm 1994, nghề nghiệp: Lao động tự do

- Con: có 02 con: sinh năm 2015 và năm 2021

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Năm 2017 bị TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (cũ) xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

- T bị tạm giữ từ ngày 19/7/2025 đến ngày 22/7/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam K - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh H, theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Lê Đức H, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã V, tỉnh Hưng Yên

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Chữ Thị P, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phi Liệt, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

2. Anh Bùi Văn B, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, thôn G, xã T, thành phố Hà Nội.

***Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn H1, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hòa Bình Hạ, xã Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

2. Anh Bùi Xuân Đ1, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà H phố V, xã V, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến T, sinh năm: 1992, nơi thường trú: Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên, là đối tượng nghiện Game, sống lang thang, không có việc làm ổn định. Khoảng 15 giờ 00 ngày 12/7/2025, T đến quán K để chơi G, đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày T đi về nhà mẹ đẻ tại thôn N, xã N để ngủ. Do trước đó T có nhặt được chiếc chìa khóa xe máy tại quán K, nên T đã nảy sinh ý định quay lại quán với mục đích dùng chiếc chìa khóa mà T nhặt được để mở các xe máy dựng ở trước cửa quán, nếu mở được xe nào thì T sẽ trộm cắp chiếc xe đó. Khoảng 21 giờ 35 phút T đi ra đường bắt xe của một người đàn ông không quen biết để đi đến vòng xuyên V thuộc phố V, xã V, rồi T đi bộ đến quán bán nước của anh Bùi Xuân Đ1, sinh năm: 1994, nơi thường trú: Phố Văn G1, xã V mua 01 áo mưa màu đỏ rồi T tiếp tục đi bộ đến bãi đất trống trước khu vực dựng xe máy của quán K, quan sát thấy không có người trông xe, T mặc áo mưa vào người rồi bấm nút trên chiếc chìa khóa, thấy đèn của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75 đang dựng ở trước cửa quán nháy sáng. T tiến đến ngồi lên xe, bật khóa từ, rồi điều khiển xe đi đến khu vực phường K, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, T sử dụng mạng xã hội Facebook để rao bán chiếc xe trộm cắp được. Đến khoảng 18 giờ 30 ngày 17/7/2025 tại phường K, tỉnh Bắc Ninh, T đã bán chiếc xe mô tô trên cho anh Bùi Văn B, sinh năm: 1995, có địa chỉ: Xóm Đ, thôn G, xã T, thành phố Hà Nội với giá 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) rồi tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 19/7/2025, Nguyễn Tiến T đến Công an xã V xin đầu thú. Cùng ngày Công an xã V đã tiến hành lập biên bản, vẽ sơ đồ xác định nơi xảy ra vụ việc đồng thời cho Nguyễn Tiến T chỉ dẫn vị trí trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75 và chỉ dẫn vị trí bán chiếc xe mô tô trộm cắp được ở khu vực vỉa hè phố N, phường K, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình làm việc T đã giao nộp cho công an xã V các đồ vật gồm: 01 (một) áo phông cộc tay, cổ bẻ, bằng vải màu đen, có họa tiết kẻ sọc xám ở vai áo và ngực áo; 01 (một) quần đùi bằng vải màu đen có họa tiết kẻ sọc xám dọc ống quần; 01 (một) áo dài tay có mũ trùm đầu bằng vải màu xám (*kiểu áo khoác chống nắng*); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Mate 30 Pro 5G màu tím.

Ngày 19/7/2025, anh Lê Đức H, sinh năm: 1998; HKTT: Thôn P, xã V, tỉnh Hưng Yên có đơn trình báo về việc: Khoảng 20 giờ 15 ngày 12/7/2025, anh H có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám - đen, biển số: 89AF - 037.75 trước cửa quán K có địa chỉ tại khu 4,3HA phố V, xã V để vào quán chơi điện tử (*xe không khóa cổ, không khóa càng*), anh H ngồi chơi điện tử đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày đứng dậy ra về thì phát hiện chiếc xe mô tô nêu trên đã bị kẻ gian trộm cắp. Chiếc xe trên gia đình anh H mua tháng 1 năm 2025 với giá khoảng 41.000.000^d (*Bốn mươi một triệu đồng*).

Cũng trong ngày 19/7/2025 anh Hoàng Văn H1, sinh năm: 1987; Nơi thường trú: Thôn H, xã V, tỉnh Hưng Yên (*là chủ quán K*) đã giao nộp cho Công an xã V 01 đĩa quang DVD-R bên trong có lưu trữ 02 file video ghi lại hình ảnh thời điểm T có mặt tại quán K 2 có tên “Camera cửa quán.mp4” và file video có tên “Camera tầng 2.mp4” ghi lại hình ảnh Trung thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô vào ngày 12/7/2025, được niêm phong trong phong bì dán kín ghi ký hiệu “V1”. Công an xã V đã tiến hành rà soát camera tại quán nước của anh Bùi Xuân Đ1 và đã trích xuất 01 file video có tên “Camera an ninh TraDa” ghi lại hình ảnh T mua áo mưa tại quán vào ngày 12/7/2025. Công an xã V đã sao chép file video trên vào 01 đĩa quang DVD-R, được niêm phong trong phong bì dán kín ghi ký hiệu “V2”.

Ngày 26/8/2025 Cơ quan điều tra đã tiến hành cho T kiểm tra, xem nội dung trong các file video trên. T xác định hình ảnh người đàn ông trong video và hành vi lấy xe máy được ghi lại trong các file video là T. 02 (hai) đĩa quang nhãn hiệu DVD-R. Được niêm phong ghi ký hiệu “V3”

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã yêu cầu định giá tài sản đối với tài sản do T chiếm đoạt của anh Lê Đức H vào đêm 12/7/2024 quán K, khu D phố V, xã V. Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/BKL-ĐGTS ngày 08/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Hưng Yên kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75, thời điểm định giá ngày 12/7/2025, có giá trị là 30.000.000^d (*Ba mươi triệu đồng*)

Tại Cơ quan điều tra anh Bùi Văn B khai: Do cần có xe mô tô để làm phương tiện đi lại nên B đã vào mạng xã hội Facebook để tìm mua xe cũ và biết T có đang rao bán xe chiếc xe mô tô trên nên anh B đã liên hệ hỏi mua xe. Sau đó, T hẹn anh B đến phố N, phường K, tỉnh Bắc Ninh để giao dịch mua bán xe. Tại đây, anh B đã mua chiếc xe trên của T với giá 15.500.000^d (*Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng*). Quá trình làm việc B tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen. Anh B yêu cầu T phải trả lại cho anh số tiền 15.500.000 đồng anh đã trả cho T để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75. Khi mua chiếc xe mô tô trên anh B không biết là tài sản do T phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xem xét xử về hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có đối với anh B Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen do anh Bùi Văn B giao nộp, kết quả kiểm tra trên các thư mục tin nhắn, nhật ký cuộc gọi nhưng không phát hiện nội dung, dữ liệu có liên quan

đến vụ việc. Kết quả kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Mate 30 Pro 5G màu tím do T giao nộp xác định: Tại tài khoản Facebook trên ứng dụng Messenger có hội thoại tin nhắn giữa tài khoản Facebook có tên Coca B1 (T khai là tài khoản Facebook của T đang sử dụng) với tài khoản Facebook có tên “B” là tài khoản của anh Bùi Văn B có nội dung liên quan đến việc mua bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75, là tài sản hợp pháp của bà Chữ Thị P, sinh năm 1976; Nơi thường trú: Thôn P, xã V, tỉnh Hưng Yên (*bà P mua chiếc xe trên cho con trai là anh Lê Đức H để làm phương tiện đi lại*). Ngày 22/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã trả cho anh Lê Đức H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75. anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn B yêu cầu T phải bồi thường số tiền 15.500.000^d (*Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng*) là số tiền anh B đã bỏ ra để mua chiếc xe mô tô, biển số 89AF -037.75. T cũng đồng ý về việc bồi thường cho anh Bùi Văn B số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSKV4 ngày 11/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát nhân dân, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/7/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường trả anh Bùi Văn B số tiền 15.500.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay, cổ bẻ, bằng vải màu đen, có họa tiết kẻ sọc xám ở vai áo và ngực áo; 01 quần đùi bằng vải màu đen có họa tiết kẻ sọc xám dọc ống quần; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu bằng vải màu xám (*kiểu áo khoác chống nắng*).

Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Mate 30 Pro 5G màu tím thu giữ của bị cáo.

Trả lại anh Bùi Văn B 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng* của Cơ quan điều tra, điều tra viên, VKSND và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy những người vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. *Về hành vi phạm tội* : Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 12/7/2025, tại quán K, khu D phố V, xã V, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Tiến T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Lê Đức H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xám đen, biển số: 89AF - 037.75 trị giá 30.000.000 đồng. T đem bán chiếc xe trộm cắp được ở phố N, phường K, tỉnh Bắc Ninh được số tiền 15.500.000đồng (Mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng) Số tiền chiếm đoạt T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, T đến Công an xã V đầu thú.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 15.500.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật này là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhân thân bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một khách thể của pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự, tạo ra sự lo lắng, bức xúc cho người dân trong việc bảo vệ tài sản nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội

để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 2017 bị TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (cũ) xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo bị cáo đã thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện đầu thú để xin được khoan hồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, chịu khó lao động kiếm sống bằng con đường chân chính mà vẫn tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân; chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Anh Bùi Văn B là người đã mua chiếc xe Trung trộm cắp được, khi mua anh B không biết là tài sản do T phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với anh B.

[7]. Về trách nhiệm dân sự

Bị hại anh Lê Đức H đã nhận lại chiếc xe bị T trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì; bà Chữ Thị P(mẹ đẻ anh H) là chủ sở hữu chiếc xe cũng không yêu cầu gì ở bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

Anh Bùi Văn B yêu cầu bị cáo phải trả lại anh số tiền mua xe là 15.500.000đồng, bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của anh B nên sẽ buộc bị cáo phải bồi thường trả anh B số tiền này.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 áo phông cộc tay, cổ bẻ, bằng vải màu đen, có họa tiết kẻ sọc xám ở vai áo và ngực áo; 01 quần đùi bằng vải màu đen có họa tiết kẻ sọc xám dọc ống quần; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu bằng vải màu xám (*kiểu áo khoác chống nắng*) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo không nhận lại, các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên sẽ cho tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Mate 30 Pro 5G màu tím thu giữ của bị cáo là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen thu giữ của anh Bùi Văn B, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho anh B.

Đối với 02 (hai) đĩa quang nhãn hiệu DVD-R. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu V3 lưu trong hồ sơ vụ án sẽ tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm a,b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 1, điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 292, Điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến T 02(hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/7/2025.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Bùi Văn B số tiền 15.500.000đ(*Mười năm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng:

- Cho tiêu hủy 01 áo phong cộc tay, cổ bẻ, bằng vải màu đen, có họa tiết kẻ sọc xám ở vai áo và ngực áo; 01 quần đùi bằng vải màu đen có họa tiết kẻ sọc xám dọc ống quần; 01 áo dài tay có mũ trùm đầu bằng vải màu xám (kiểu áo khoác chống nắng).

- Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà Nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI Mate 30 Pro 5G màu tím.

- Trả lại anh Bùi Văn B chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen.

- Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 02 (hai) đĩa quang nhãn hiệu DVD-R. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu V3.

(Theo Biên bản giao vật chứng ngày 18/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 tỉnh Hưng Yên)

6. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 775.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 4 - Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thoa